

THỰC THI ESG TRONG NGÀNH NGÂN HÀNG Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Lương Xuân Minh, Nguyễn Thị Thu Trang*

TÓM TẮT

Bài viết phân tích thực trạng thực thi ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị doanh nghiệp) trong ngành ngân hàng Việt Nam, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy tài chính bền vững. Phương pháp nghiên cứu sử dụng là tổng hợp, phân tích tài liệu thứ cấp từ các báo cáo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các tổ chức tài chính quốc tế như World Bank, IFC, PwC, cùng các nghiên cứu trước đây về ESG trong lĩnh vực ngân hàng. Ngoài ra, bài viết cũng sử dụng số liệu thống kê để làm rõ thực trạng triển khai ESG tại Việt Nam và so sánh với các nước trong khu vực. Cuối cùng, nghiên cứu đề xuất giải pháp, bao gồm hoàn thiện khung pháp lý, tăng cường ưu đãi tín dụng xanh, nâng cao nhận thức, ứng dụng công nghệ và hợp tác quốc tế để hỗ trợ ngành ngân hàng phát triển bền vững hơn.

ABSTRACT

The article analyzes the current status of ESG implementation (Environment - Society - Corporate Governance) in the Vietnamese banking industry, and proposes solutions to promote sustainable finance. The research method used is to synthesize and analyze secondary documents from reports of the State Bank of Vietnam, international financial organizations such as the World Bank, IFC, PwC, and previous studies on ESG in the banking sector. In addition, the article also uses statistical data to clarify the current status of ESG implementation in Vietnam and compare it with other countries in the region. Finally, the study proposes solutions, including improving the legal framework, enhancing green credit incentives, raising awareness, applying technology, and international cooperation to support the banking industry to develop more sustainably.

Title: *Esg implementation in the banking industry in Vietnam today*

Từ khóa: *ESG, ESG trong ngành ngân hàng, thực thi ESG.*

Keywords: *ESG, ESG in banking, ESG implementation.*

Lịch sử bài báo

Ngày nhận bài: 19/04/2025

Ngày nhận kết quả bình

duyet: 05/05/2025

Ngày chấp nhận đăng bài:

17/06/2025

Tác giả: *Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh

Email liên hệ: trangntt@hub.edu.vn

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh thế giới ngày càng chú trọng đến phát triển bền vững, việc tích hợp các yếu tố Môi trường (E), Xã hội (S) và Quản trị (G) (ESG) vào hoạt động kinh doanh đã trở thành xu hướng tất yếu, đặc biệt trong ngành ngân hàng. Không chỉ là một trách nhiệm xã hội, thực thi ESG còn

giúp các ngân hàng nâng cao uy tín, thu hút nguồn vốn và giảm thiểu rủi ro tài chính. Theo NHNN đến cuối năm 2023, tổng dư nợ tín dụng xanh trong hệ thống ngân hàng đạt khoảng 650.000 tỷ đồng, chiếm hơn 4,2% tổng dư nợ – một con số đáng khích lệ nhưng vẫn còn khiêm tốn so với tiềm năng phát triển.

Thực tế cho thấy, nhiều ngân hàng lớn như Vietcombank, BIDV, MB Bank và TPBank đã bắt đầu công bố báo cáo phát triển bền vững, lồng ghép các tiêu chí ESG vào chiến lược hoạt động. Tuy nhiên, một khảo sát của PwC Việt Nam năm 2023 cho thấy hơn 60% ngân hàng vẫn gặp khó khăn trong việc triển khai ESG do thiếu khung pháp lý rõ ràng và hệ thống đánh giá tiêu chuẩn chưa đồng bộ. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc xây dựng các cơ chế hỗ trợ, từ chính sách quản lý đến nâng cao nhận thức và năng lực thực thi trong ngành. Trong bối cảnh xu hướng tài chính xanh ngày càng phát triển mạnh mẽ trên thế giới, Việt Nam cần có những bước đi chiến lược để không chỉ bắt kịp mà còn tận dụng ESG như một lợi thế cạnh tranh trong khu vực.

2. Lý thuyết ESG

2.1. Khái niệm ESG

ESG là viết tắt của Environmental (Môi trường), Social (Xã hội) và Governance (Quản trị doanh nghiệp), đại diện cho ba trụ cột chính trong việc đánh giá hiệu quả phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Theo Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch Hoa Kỳ (SEC, 2022), ESG không còn chỉ là một xu hướng mà đã trở thành tiêu chí quan trọng trong các quyết định đầu tư. CFA Institute nhấn mạnh rằng các yếu tố ESG được tích hợp vào quá trình phân tích rủi ro và tiềm năng dài hạn của doanh nghiệp, đặc biệt trong bối cảnh các nhà đầu tư ngày càng quan tâm đến tác động xã hội và môi trường.

2.2. Các thành phần của ESG

Environmental (Môi trường): Tập trung vào cách doanh nghiệp tác động đến môi trường thông qua quản lý khí thải, tiêu thụ tài nguyên, xử lý chất thải và sử dụng

năng lượng tái tạo. Đây là yếu tố then chốt trong việc đối phó với biến đổi khí hậu và định hướng phát triển xanh. Các tổ chức tài chính hiện đóng vai trò thúc đẩy tài chính xanh để hỗ trợ doanh nghiệp triển khai các dự án thân thiện với môi trường (World Bank, 2023).

Social (Xã hội): Liên quan đến cách doanh nghiệp quản lý mối quan hệ với nhân viên, khách hàng, cộng đồng và chuỗi cung ứng. Các tiêu chí bao gồm quyền lao động, đa dạng, công bằng, và trách nhiệm với xã hội. Việc tích hợp yếu tố xã hội trong chiến lược hoạt động giúp doanh nghiệp tăng lòng tin của các bên liên quan và giảm thiểu rủi ro pháp lý (Deloitte, 2022).

Governance (Quản trị doanh nghiệp): Đề cập đến hệ thống quản lý, tính minh bạch trong tài chính, đạo đức kinh doanh và cơ chế kiểm soát nội bộ. Một hệ thống quản trị tốt giúp doanh nghiệp hạn chế rủi ro vận hành, nâng cao tính minh bạch và củng cố niềm tin của nhà đầu tư (IFC, 2023).

2.3. Vai trò của ESG

Đối với nền kinh tế: ESG góp phần tạo lập nền kinh tế bền vững bằng cách cân bằng giữa tăng trưởng và bảo vệ môi trường, đồng thời thúc đẩy minh bạch, trách nhiệm và quản trị hiệu quả. Các quốc gia áp dụng tốt ESG có thể giảm thiểu rủi ro hệ thống, đồng thời thu hút dòng vốn đầu tư dài hạn, đặc biệt từ các quỹ đầu tư xanh và tổ chức quốc tế (WEF, 2020).

Đối với ngành ngân hàng: ESG được sử dụng như công cụ đánh giá rủi ro tín dụng và độ tin cậy của khách hàng, từ đó giúp ngân hàng phòng ngừa rủi ro tài chính và xây dựng danh tiếng trong lĩnh vực tài chính bền vững. Ngoài ra, ngân hàng còn phát triển các sản phẩm tài chính xanh như

trái phiếu xanh hay tín dụng xanh để hỗ trợ các dự án có tác động tích cực đến xã hội và môi trường (OECD, 2021).

Đối với doanh nghiệp: ESG giúp doanh nghiệp nâng cao hiệu quả vận hành, giảm lãng phí, quản lý rủi ro pháp lý, đồng thời cải thiện hình ảnh thương hiệu và thu hút đầu tư. Việc tuân thủ các tiêu chuẩn ESG cũng giúp doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn ưu đãi và đáp ứng tốt hơn các yêu cầu pháp lý trong bối cảnh toàn cầu hóa và áp lực ngày càng lớn từ thị trường và xã hội (UN PRI, 2022).

3. Thực trạng thực thi ESG trong ngành ngân hàng ở Việt Nam hiện nay

Việc thực thi ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị doanh nghiệp) trong ngành ngân hàng Việt Nam đang có những bước tiến quan trọng, nhưng vẫn đối mặt với nhiều thách thức trong quá trình triển khai. Hiện nay, NHNN đã đưa ra nhiều chính sách nhằm thúc đẩy tài chính bền vững, trong đó có Chiến lược phát triển ngành ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, nhấn mạnh yêu cầu tích hợp ESG vào quản trị rủi ro và cấp tín dụng (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 2023). Tuy nhiên, việc áp dụng ESG tại các ngân hàng vẫn còn chưa đồng bộ và thiếu các tiêu chuẩn cụ thể để đánh giá hiệu quả thực thi. Theo khảo sát của PwC Việt Nam (2023), chỉ khoảng 30% ngân hàng tại Việt Nam có chiến lược ESG cụ thể và thực hiện ESG một cách toàn diện, trong khi 70% còn lại mới chỉ tiếp cận ESG ở mức độ cơ bản hoặc thí điểm. Một số ngân hàng tiên phong như Vietcombank, BIDV, MB Bank và TPBank đã công bố báo cáo phát triển bền vững và cam kết thực hiện Nguyên tắc Ngân hàng Có trách nhiệm (PRB) của Liên Hợp Quốc, giúp nâng cao

khả năng tiếp cận nguồn vốn từ các tổ chức tài chính quốc tế (IFC, 2023).

Tín dụng xanh là một trong những chỉ số quan trọng phản ánh mức độ thực thi ESG trong ngành ngân hàng. Theo NHNN (2023), tổng dư nợ tín dụng xanh tại Việt Nam đạt khoảng 650.000 tỷ đồng, chiếm 4,2% tổng dư nợ toàn ngành ngân hàng. Trong đó, 45% nguồn vốn tín dụng xanh tập trung vào các lĩnh vực năng lượng tái tạo, nông nghiệp công nghệ cao và công trình xanh, trong khi 35% dành cho sản xuất sạch hơn và kinh tế tuần hoàn, và 20% còn lại thuộc các lĩnh vực khác như xử lý nước thải, giảm phát thải carbon. Tuy nhiên, nếu so sánh với các nước trong khu vực, tỷ lệ tín dụng xanh tại Việt Nam vẫn còn thấp. Ở Thái Lan, tín dụng xanh chiếm khoảng 10% tổng dư nợ, còn tại Singapore, con số này lên đến 15% (World Bank, 2023). Điều này cho thấy mặc dù có những tiến bộ nhất định, nhưng ngành ngân hàng Việt Nam vẫn chưa thực sự tận dụng tối đa các cơ hội từ tài chính bền vững.

Một số ngân hàng thương mại lớn tại Việt Nam đã tích cực triển khai ESG thông qua các sản phẩm tài chính xanh. HSBC Việt Nam cam kết tài trợ 12 tỷ USD cho các dự án phát triển bền vững tại Việt Nam đến năm 2030, trong khi HDBank và VPBank đang mở rộng danh mục tín dụng xanh với mục tiêu tăng trưởng tối thiểu 15%/năm. Techcombank và ACB đã đưa ESG vào quy trình thẩm định tín dụng, ưu tiên các doanh nghiệp có báo cáo ESG minh bạch và hiệu quả. Mặc dù vậy, theo khảo sát của Deloitte Việt Nam (2022), có 55% ngân hàng cho rằng thiếu cơ chế ưu đãi tài chính và chính sách khuyến khích từ Nhà nước là rào cản lớn nhất trong việc đẩy mạnh ESG. Ngoài ra, 60% doanh

nghiệp được hỏi cho biết họ chưa thực sự hiểu rõ về ESG và gặp khó khăn khi tiếp cận nguồn vốn từ tín dụng xanh, điều này đặt ra bài toán cần có các chương trình hỗ trợ và nâng cao nhận thức về ESG trong cộng đồng doanh nghiệp.

Thách thức lớn nhất đối với việc thực thi ESG tại các ngân hàng Việt Nam hiện nay là thiếu khung pháp lý và tiêu chuẩn đánh giá cụ thể. Hiện tại, Việt Nam chưa có một bộ tiêu chuẩn ESG riêng cho ngành ngân hàng, dẫn đến việc đánh giá mức độ thực thi ESG còn thiếu tính nhất quán. Theo PwC Việt Nam (2023), có đến 65% ngân hàng cho rằng việc thiếu tiêu chuẩn rõ ràng khiến họ gặp khó khăn trong việc xây dựng các chỉ số đánh giá nội bộ. Ngoài ra, chi phí triển khai ESG cũng là một rào cản lớn. Theo khảo sát của IFC (2023), 70% ngân hàng tại các thị trường mới nổi, bao gồm Việt Nam, cho rằng việc tích hợp ESG vào hoạt động kinh doanh đòi hỏi đầu tư lớn vào công nghệ, dữ liệu và nhân sự, trong khi các ngân hàng nhỏ thường có nguồn lực tài chính hạn chế.

Một yếu tố khác làm chậm tiến trình ESG trong ngành ngân hàng là nhận thức chưa đồng đều và sự thiếu hụt nhân lực chuyên môn. Theo khảo sát của McKinsey & Company (2022), hơn 60% nhân viên ngân hàng tại Việt Nam chưa được đào tạo chuyên sâu về ESG, khiến quá trình đánh giá và thực thi ESG gặp nhiều khó khăn. 40% ngân hàng cho biết họ gặp khó khăn trong việc thu hút nhân sự có chuyên môn về tài chính bền vững, do thị trường lao động Việt Nam chưa có nhiều chuyên gia trong lĩnh vực này. Điều này cho thấy nhu cầu cấp thiết trong việc đào tạo và nâng cao nhận thức về ESG cho

nhân viên ngân hàng cũng như khách hàng doanh nghiệp.

Dù gặp nhiều thách thức, ngành ngân hàng Việt Nam vẫn đang từng bước cải thiện việc thực thi ESG thông qua các chính sách và sáng kiến mới. NHNN (2023) đã đề xuất một lộ trình để thúc đẩy tài chính bền vững, trong đó có việc xây dựng bộ tiêu chuẩn ESG cho ngành ngân hàng và triển khai các ưu đãi về thuế và lãi suất cho tín dụng xanh. Một số ngân hàng cũng đang tích cực ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả đánh giá ESG. VietinBank và Sacombank đã bắt đầu thử nghiệm AI và Big Data để phân tích tác động môi trường của các khoản vay, giúp cải thiện độ chính xác trong việc đánh giá rủi ro ESG. TPBank và MSB đang phát triển các nền tảng số để hỗ trợ doanh nghiệp báo cáo ESG một cách dễ dàng và minh bạch hơn.

Tuy nhiên, để ESG thực sự trở thành một phần không thể thiếu trong ngành ngân hàng Việt Nam, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa ngân hàng, cơ quan quản lý và doanh nghiệp. Deloitte (2022) đề xuất rằng NHNN nên thiết lập một khung pháp lý ESG rõ ràng, yêu cầu các ngân hàng báo cáo minh bạch về hoạt động ESG, đồng thời tạo điều kiện cho các ngân hàng tiếp cận nguồn vốn ưu đãi từ các tổ chức tài chính quốc tế. Ngoài ra, cần có các chương trình đào tạo chuyên sâu về ESG dành cho nhân viên ngân hàng và lãnh đạo doanh nghiệp để đảm bảo việc thực thi ESG diễn ra hiệu quả và đồng bộ. Nếu thực hiện tốt các giải pháp này, ngành ngân hàng Việt Nam có thể đạt được mục tiêu tăng trưởng tín dụng xanh lên 8-10% tổng dư nợ vào năm 2030, góp phần thúc đẩy nền kinh tế xanh và phát triển bền vững.

4. Một vài khuyến nghị

Thứ nhất, hoàn thiện khung pháp lý và tiêu chuẩn ESG cho ngành ngân hàng. Một trong những rào cản lớn nhất đối với việc thực thi ESG trong ngành ngân hàng Việt Nam hiện nay là thiếu khung pháp lý cụ thể và đồng bộ. Mặc dù NHNN đã có những chính sách khuyến khích tài chính bền vững, nhưng vẫn chưa có một bộ tiêu chuẩn ESG chính thức dành riêng cho ngành ngân hàng, khiến các tổ chức tài chính gặp khó khăn trong việc đánh giá và triển khai ESG một cách hiệu quả (PwC Việt Nam, 2023). Để khắc phục điều này, NHNN cần xây dựng một bộ tiêu chuẩn ESG rõ ràng và thống nhất, phù hợp với các thông lệ quốc tế như GRI (Global Reporting Initiative), TCFD (Task Force on Climate-related Financial Disclosures) và Nguyên tắc Ngân hàng Có trách nhiệm (PRB) của Liên Hợp Quốc. Ngoài ra, cần bắt buộc các ngân hàng thương mại công bố báo cáo ESG hàng năm, đảm bảo minh bạch thông tin và giúp các nhà đầu tư cũng như khách hàng dễ dàng đánh giá mức độ cam kết của ngân hàng đối với tài chính bền vững. Song song đó, cần cập nhật các quy định pháp lý về tín dụng xanh, yêu cầu ngân hàng tích hợp yếu tố ESG vào quy trình thẩm định rủi ro tín dụng, từ đó nâng cao chất lượng danh mục đầu tư. Nếu các chính sách này được triển khai hiệu quả, hệ thống ngân hàng Việt Nam sẽ có một khuôn khổ pháp lý vững chắc để thực hiện ESG, giúp chuẩn hóa hệ thống báo cáo và thúc đẩy trách nhiệm giải trình trong ngành tài chính.

Thứ hai, tăng cường ưu đãi tài chính và chính sách hỗ trợ cho tín dụng xanh. Một trong những lý do khiến tín dụng xanh tại Việt Nam vẫn còn ở mức thấp (4,2% tổng dư nợ ngân hàng vào năm 2023) là do

các ngân hàng chưa có động lực tài chính đủ mạnh để mở rộng danh mục đầu tư xanh (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, 2023). Hiện tại, phần lớn các khoản vay ESG có rủi ro cao hơn và đòi hỏi chi phí đánh giá lớn hơn so với các khoản vay thông thường, khiến nhiều ngân hàng vẫn e dè trong việc triển khai. Để thúc đẩy tín dụng xanh, Chính phủ và NHNN cần đưa ra các chính sách ưu đãi như miễn giảm thuế, hỗ trợ lãi suất cho các khoản vay ESG, tạo động lực để các ngân hàng cấp vốn cho các dự án bền vững. Đồng thời, có thể thiết lập Quỹ hỗ trợ tín dụng xanh, hợp tác với các tổ chức tài chính quốc tế như IFC, World Bank và ADB để giúp ngân hàng thương mại tiếp cận nguồn vốn giá rẻ dành cho các dự án thân thiện với môi trường. Ngoài ra, NHNN có thể tích hợp ESG vào chính sách tái cấp vốn, trong đó các ngân hàng có danh mục đầu tư xanh sẽ được cấp hạn mức tín dụng cao hơn với lãi suất ưu đãi. Nếu các chính sách này được thực hiện đồng bộ, ngân hàng sẽ có động lực tài chính mạnh mẽ hơn để đẩy mạnh tín dụng xanh, từ đó thúc đẩy quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế phát thải thấp và phát triển bền vững.

Thứ ba, nâng cao nhận thức và đào tạo về ESG cho ngân hàng và doanh nghiệp. Bên cạnh các chính sách tài chính, nhận thức và năng lực thực thi ESG cũng là một rào cản lớn đối với ngân hàng và doanh nghiệp Việt Nam. Theo khảo sát của Deloitte Việt Nam (2022), 55% doanh nghiệp chưa thực sự hiểu rõ về ESG và hơn 60% nhân viên ngân hàng chưa được đào tạo chuyên sâu về ESG, khiến quá trình đánh giá rủi ro và triển khai ESG gặp nhiều khó khăn. Để giải quyết vấn đề này, cần có các chương trình đào tạo chuyên sâu về ESG cho nhân viên ngân hàng, giúp họ hiểu

rõ cách tích hợp ESG vào quản trị rủi ro và quy trình cấp tín dụng. Đồng thời, các ngân hàng cũng cần hỗ trợ khách hàng doanh nghiệp nâng cao năng lực thực thi ESG, cung cấp các hướng dẫn cụ thể về cách xây dựng báo cáo ESG, đáp ứng tiêu chuẩn tài chính xanh và tiếp cận nguồn vốn bền vững. Chính phủ có thể hợp tác với các trường đại học và tổ chức quốc tế để phát triển các khóa học và chứng chỉ về ESG dành cho ngành tài chính, giúp xây dựng một đội ngũ chuyên gia ESG có trình độ cao. Khi nhận thức về ESG được nâng cao, ngân hàng và doanh nghiệp sẽ chủ động hơn trong việc thực hiện các tiêu chuẩn ESG, từ đó thúc đẩy sự phát triển bền vững trong hệ thống tài chính.

Thứ tư, ứng dụng công nghệ để nâng cao hiệu quả thực thi ESG. Công nghệ đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả quản trị ESG và giúp ngân hàng giảm thiểu chi phí đánh giá rủi ro ESG. Hiện nay, phần lớn các ngân hàng Việt Nam vẫn đang dựa vào quy trình đánh giá ESG thủ công, dẫn đến chi phí vận hành cao và độ chính xác chưa tối ưu. Theo báo cáo của IFC (2023), 70% ngân hàng tại các thị trường mới nổi, bao gồm Việt Nam, cho rằng việc tích hợp ESG vào hoạt động kinh doanh đòi hỏi đầu tư lớn vào công nghệ, dữ liệu và nhân sự, trong khi các ngân hàng nhỏ thường có nguồn lực tài chính hạn chế. Để giải quyết vấn đề này, các ngân hàng cần ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big Data) trong quá trình đánh giá rủi ro ESG, giúp phân tích dữ liệu môi trường và xã hội một cách nhanh chóng và chính xác hơn. Ngoài ra, công nghệ blockchain có thể được sử dụng để tăng cường minh bạch trong báo cáo ESG, đảm bảo rằng dữ liệu ESG không thể bị giả mạo và có thể

được kiểm chứng dễ dàng bởi các nhà đầu tư và cơ quan quản lý. Một số ngân hàng lớn như VietinBank và Sacombank đã bắt đầu thử nghiệm AI để phân tích tác động môi trường của các khoản vay, trong khi TPBank và MSB đang phát triển các nền tảng số giúp doanh nghiệp báo cáo ESG dễ dàng và minh bạch hơn. Nếu được triển khai đồng bộ, ứng dụng công nghệ sẽ giúp cắt giảm chi phí đánh giá ESG, nâng cao hiệu suất hoạt động và thúc đẩy ngành ngân hàng Việt Nam hội nhập với tiêu chuẩn tài chính bền vững quốc tế.

Thứ năm, thúc đẩy hợp tác quốc tế để mở rộng nguồn vốn ESG. Để thực hiện ESG hiệu quả, hợp tác quốc tế là một yếu tố không thể thiếu. Hiện nay, nhiều tổ chức tài chính quốc tế như IFC, World Bank, ADB, UNEP FI đang triển khai các chương trình hỗ trợ tài chính bền vững, nhưng các ngân hàng Việt Nam vẫn chưa tận dụng hết cơ hội tiếp cận nguồn vốn này. Theo báo cáo của World Bank (2023), các ngân hàng tại Đông Nam Á có thể huy động hơn 200 tỷ USD vốn ESG từ các tổ chức quốc tế trong thập kỷ tới, nếu có chiến lược phù hợp. Để làm được điều này, các ngân hàng Việt Nam cần tích cực tham gia các sáng kiến tài chính xanh toàn cầu, thiết lập quan hệ hợp tác với các quỹ đầu tư ESG và đẩy mạnh minh bạch trong báo cáo tài chính bền vững để thu hút nguồn vốn từ các tổ chức quốc tế. Một số ngân hàng như HSBC Việt Nam đã cam kết tài trợ 12 tỷ USD cho các dự án ESG tại Việt Nam đến năm 2030, đây là một bước đi quan trọng mà các ngân hàng khác có thể học hỏi. Nếu hợp tác quốc tế được đẩy mạnh, ngành ngân hàng Việt Nam sẽ có thêm nguồn lực tài chính mạnh mẽ để triển khai ESG, đồng thời nâng cao vị thế trên thị trường tài chính toàn cầu.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- CFA Institute. (2020). Environmental, social, and governance (ESG) investing and analysis. CFA Institute. Retrieved from <https://www.cfainstitute.org>
- Deloitte. (2022). Nhận thức về ESG của doanh nghiệp Việt Nam và vai trò của ngân hàng trong tài chính bền vững. Hà Nội, Việt Nam: Deloitte.
- Eccles, R. G., Ioannou, I., & Serafeim, G. (2020). The Impact of Corporate Sustainability on Organizational Processes and Performance. *Management Science*, 60(11), 2835-2857.
- Global Reporting Initiative (GRI). (2021). GRI Standards for Sustainability Reporting. Amsterdam, Netherlands: GRI.
- HSBC Việt Nam. (2023). Báo cáo tài chính bền vững và cam kết tài trợ 12 tỷ USD cho ESG tại Việt Nam. Hồ Chí Minh, Việt Nam: HSBC Việt Nam.
- International Finance Corporation (IFC). (2023). ESG Integration in Emerging Markets: Banking Sector Perspectives. Washington, DC: World Bank Group.
- McKinsey & Company. (2022). Sustainable Banking and Employee Engagement in the Financial Sector. New York, USA: McKinsey & Company.
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. (2023). Báo cáo tài chính bền vững và tín dụng xanh. Hà Nội, Việt Nam: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- Nguyễn, T. P. & Trần, H. D. (2022). ESG và sự chuyển đổi của hệ thống tài chính Việt Nam trong bối cảnh hội nhập. *Tạp chí Ngân hàng*, 12(4), 33-49.
- OECD. (2021). ESG and sustainable finance: Trends, challenges and policy considerations. Retrieved from <https://www.oecd.org>
- PwC Việt Nam. (2023). Khảo sát ESG trong ngành tài chính Việt Nam. Hà Nội, Việt Nam: PwC.
- SEC. (2022). Climate Disclosure Rules and ESG Regulations. Washington, DC: U.S. Securities and Exchange Commission.
- Techcombank. (2023). Ứng dụng ESG vào chiến lược quản trị rủi ro và cấp tín dụng xanh. Hồ Chí Minh, Việt Nam: Techcombank.
- Thái, M. H. (2023). Phát triển tài chính bền vững trong hệ thống ngân hàng Việt Nam: Cơ hội và thách thức. *Tạp chí Kinh tế & Phát triển*, 298(5), 45-56.
- United Nations Environment Programme Finance Initiative (UNEP FI). (2022). Principles for Responsible Banking: 2022 Progress Report. Geneva, Switzerland: UNEP FI.
- UNEP FI. (2022). Principles for Responsible Banking: 2022 Progress Report. Geneva, Switzerland: UNEP FI.
- UN PRI. (2022). Why ESG matters: The impact on businesses and investors. Retrieved from <https://www.unpri.org>
- U.S. Securities and Exchange Commission (SEC). (2022). Climate Disclosure Rules and ESG Regulations. Washington, DC: U.S. SEC.
- Vietcombank. (2023). Báo cáo phát triển bền vững năm 2023. Hà Nội, Việt Nam: Vietcombank.
- World Bank. (2023). Green Finance in Vietnam: Opportunities and Challenges. Washington, DC: World Bank.
- World Economic Forum. (2020). The future of ESG investing and its role in economic development. Retrieved from <https://www.weforum.org>